

QUẬN ỦY DƯƠNG KINH
BAN TỔ CHỨC

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

*

Số 534-CV/BTCQU

Về việc rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ

Dương Kinh, ngày 13 tháng 12 năm 2022

- Kính gửi: - Các chi, đảng bộ trực thuộc Quận ủy;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Quận ủy, Trung tâm Chính trị quận;
- MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội quận;
- Các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND quận;
- Các trường Mầm non, Tiểu học, THCS thuộc quận.

Căn cứ Quy định số 566-QĐ/TU, ngày 08/3/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy về công tác quy hoạch cán bộ; Hướng dẫn số 05-HD/QU, ngày 08/03/2022 của Ban Tổ chức Thành ủy về “Một số nội dung cụ thể về công tác quy hoạch cán bộ”.

Thực hiện chỉ đạo của Thường trực Quận ủy, Ban Tổ chức Quận ủy đề nghị các chi, đảng bộ trực thuộc, các cơ quan, đơn vị thực hiện rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ, nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026 và nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031 (đối với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị-xã hội quận thực hiện theo nhiệm kỳ của MTTQ và các tổ chức chính trị xã hội).

Nội dung, phương pháp, độ tuổi, quy trình thực hiện công tác rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ, nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026 và nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031 được thực hiện theo hướng dẫn của Ban Tổ chức Quận ủy tại Công văn số 366-CV/BTCQU, ngày 11/3/2022 về công tác quy hoạch cán bộ.

Trước khi tổ chức hội nghị thực hiện quy trình quy hoạch cán bộ, các chi, đảng bộ, cơ quan, đơn vị phải báo cáo đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Quận ủy phụ trách, thống nhất nội dung, thời gian tổ chức hội nghị và mời đại biểu Ban Tổ chức Quận ủy, Ủy ban Kiểm tra Quận ủy, Văn phòng Quận ủy dự theo dõi, hướng dẫn, giám sát công tác quy hoạch.

Hồ sơ đề nghị phê duyệt rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ gửi về Ban Tổ chức Quận ủy trước ngày **31/01/2023** để tổng hợp, báo cáo Thường trực Quận ủy, Ban Thường vụ Quận ủy xem xét phê duyệt theo quy định./.

* Ghi chú: Đối với các chi, đảng bộ, cơ quan, đơn vị không có cán bộ phải đưa ra khỏi quy hoạch và nhu cầu bổ sung quy hoạch, thì có văn bản đề nghị giữ nguyên quy hoạch được phê duyệt gửi về Ban Tổ chức Quận ủy để tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Quận ủy.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Quận ủy (báo cáo),
- Văn phòng Quận ủy, UBKT Quận ủy,
- Như kính gửi,
- Lưu Ban Tổ chức Quận ủy.



**QUẬN ỦY DƯƠNG KINH
BAN TỔ CHỨC**

*

Số 366-CV/BTCQU
Về công tác quy hoạch cán bộ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Dương Kinh, ngày 11 tháng 3 năm 2022

Kính gửi: - Các chi, đảng bộ trực thuộc Quận ủy;
- Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội quận;
- Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị thuộc quận;
- Các trường MN, TH, THCS.

Căn cứ Quy định số 566-QĐ/TU, ngày 08/3/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy về công tác quy hoạch cán bộ;

Căn cứ Hướng dẫn số 05-HD/BTCTW, ngày 08/3/2022 của Ban Tổ chức Thành ủy hướng dẫn một số nội dung cụ thể về công tác quy hoạch cán bộ;

Được sự đồng ý của Ban Thường vụ Quận ủy, Ban Tổ chức Quận ủy hướng dẫn một số nội dung cụ thể về công tác quy hoạch cán bộ như sau:

I. MỘT SỐ VẤN ĐỀ CẦN QUAN TÂM TRONG THỰC HIỆN CÔNG TÁC QUY HOẠCH CÁN BỘ

1. Quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý phải xuất phát từ tình hình thực tế đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị trong từng nhiệm kỳ và định hướng nhiệm kỳ kế tiếp; đồng thời, gắn kết chặt chẽ với các khâu khác trong công tác cán bộ. Bảo đảm sự lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng và tập thể lãnh đạo có thẩm quyền, nguyên tắc tập trung dân chủ, công bằng, công tâm, khách quan, công khai, minh bạch.

2. Rà soát, đánh giá nguồn cán bộ và cán bộ trước khi đưa vào quy hoạch

- Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị phải tiến hành rà soát, đánh giá nguồn cán bộ và cán bộ theo yêu cầu sau:

- Về rà soát, đánh giá nguồn cán bộ: Trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị trong nhiệm kỳ và định hướng nhiệm kỳ tiếp theo; thực hiện rà soát, đánh giá nguồn cán bộ đương nhiệm theo cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện để chuẩn bị nguồn nhân sự trước khi tiến hành công tác quy hoạch cán bộ.

- Đánh giá cán bộ theo các tiêu chí sau:

+ Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức, kỷ luật và việc thực hiện các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên.

+ Năng lực công tác: Kết quả, hiệu quả công việc; mức độ hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao.

+ Uy tín: Kết quả đánh giá cán bộ hằng năm của cấp có thẩm quyền và kết quả lấy phiếu tín nhiệm theo quy định (nếu có).

+ Chiều hướng, triển vọng phát triển: Khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ theo chức danh quy hoạch.

3. Thực hiện phương châm quy hoạch “động” và “mở”

- Quy hoạch “động” là định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh để đưa ra khỏi quy hoạch những cán bộ không còn đủ tiêu chuẩn, điều kiện, không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước hoặc uy tín thấp và kịp thời bổ sung vào quy hoạch những cán bộ có phẩm chất, năng lực, uy tín, triển vọng phát triển.

- Quy hoạch “mở” được hiểu là không khép kín trong từng địa phương, cơ quan, đơn vị mà cần mở rộng nguồn cán bộ từ các cơ quan, đơn vị khác để đưa vào quy hoạch những cán bộ đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện và yêu cầu nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị.

4. Coi trọng chất lượng, không vì số lượng, cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn; đồng thời, quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và có biện pháp hiệu quả để phân đầu thực hiện cơ cấu ba độ tuổi (khoảng cách giữa các độ tuổi là 5 năm), tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ trong quy hoạch cấp ủy, các chức danh lãnh đạo, quản lý.

II. MỘT SỐ NỘI DUNG CỤ THỂ

1. Quy hoạch chức danh cao hơn

Chỉ quy hoạch cán bộ vào chức danh cao hơn, không quy hoạch chức vụ đang đảm nhiệm.

Ví dụ:

- Đồng chí **Nguyễn Văn A** hiện là Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025, khi quy hoạch nhiệm kỳ 2025 - 2030 sẽ không giới thiệu đồng chí Nguyễn Văn A vào quy hoạch chức danh Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy; nếu đồng chí có đủ tiêu chuẩn, điều kiện, thì giới thiệu vào danh sách quy hoạch chức danh Phó Bí thư hoặc Bí thư Đảng ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Đồng chí **Nguyễn Văn B** hiện là Phó trưởng phòng nhiệm kỳ 2021 - 2026, khi quy hoạch nhiệm kỳ 2026 - 2031 sẽ không giới thiệu đồng chí Nguyễn Văn B vào quy hoạch chức danh phó trưởng phòng; nếu đồng chí đủ tiêu chuẩn, điều kiện, thì giới thiệu vào quy hoạch chức danh trưởng phòng nhiệm kỳ 2026 - 2031 hoặc chức danh khác cao hơn chức danh đang đảm nhiệm.

3. Quy hoạch cấp ủy gắn với quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý

Lấy quy hoạch các chức danh cấp ủy làm cơ sở để quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý bảo đảm đồng bộ với các chủ trương, quy định của Đảng và của Thành ủy, Quận ủy về bố trí cán bộ.

Ví dụ:

- Đồng chí **Nguyễn Văn D**, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025, nếu được giới thiệu quy hoạch chức danh Phó Bí thư Đảng ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030 và đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện, thì có thể xem xét, giới thiệu quy hoạch chức danh: Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND phường nhiệm kỳ 2026 - 2031.

- Đồng chí **Nguyễn Văn C**, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ phường nhiệm kỳ 2020 - 2025, nếu đủ tiêu chuẩn, điều kiện thì xem xét, giới thiệu quy hoạch chức danh Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030 và có thể xem xét, giới thiệu quy hoạch tối đa ba chức danh: Phó Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch UBND phường nhiệm kỳ 2026 - 2031, trường các tổ chức chính trị hoặc chức danh lãnh đạo, quản lý khác theo quy định.

4. Phương pháp và thời điểm quy hoạch

- Xây dựng quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ kế tiếp được thực hiện một lần vào năm thứ hai của nhiệm kỳ đại hội đảng bộ các cấp, đại hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội.

- Hằng năm, các chi, đảng bộ trực thuộc Quận ủy; các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Quận ủy, Trung tâm Chính trị quận; Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội quận; các phòng, ban chuyên môn và tương đương, các đơn vị sự nghiệp, trường học thuộc quận tiến hành rà soát, bổ sung quy hoạch của nhiệm kỳ hiện tại và nhiệm kỳ kế tiếp; nộp hồ sơ đề xuất, báo cáo Ban Thường vụ Quận ủy phê duyệt quy hoạch cấp ủy, các chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Quận ủy quản lý (qua Ban Tổ chức Quận ủy) trước ngày 30/01; (Các đảng ủy trực thuộc Quận ủy nộp kèm theo báo cáo kết quả phê duyệt quy hoạch của cấp mình)

- Trường hợp rà soát, bổ sung quy hoạch lần thứ 2 trong năm, các đơn vị nộp báo cáo kết quả phê duyệt quy hoạch của cấp mình và hồ sơ đề nghị phê duyệt quy hoạch các chức danh diện Ban Thường vụ Quận ủy quản lý trước ngày 30/6.

5. Về tiêu chuẩn, điều kiện

Ngoài tiêu chuẩn, điều kiện về trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, tại thời điểm xem xét, phê duyệt quy hoạch, cán bộ được bổ sung quy hoạch chưa nhất thiết phải đáp ứng ngay các tiêu chuẩn, điều kiện của chức danh quy hoạch.

Ví dụ:

+ Đối với quy hoạch chức danh bí thư Đảng ủy, tại thời điểm xem xét quy hoạch, nhân sự không nhất thiết phải đáp ứng đầy đủ một số tiêu chuẩn sau: Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức vụ: Phó bí Đảng ủy và tương đương; chủ

tịch, phó chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phường hoặc phó các ban, phòng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội quận.

+ Đối với quy hoạch chức danh Phó trưởng phòng, tại thời điểm xem xét quy hoạch, nhân sự không nhất thiết phải đáp ứng đầy đủ một số tiêu chuẩn sau: Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở các chức vụ: Phó bí thư Đảng ủy, Phó chủ tịch HĐND, UBND phường; cấp phó các đơn vị sự nghiệp công lập của quận.

6. Phương pháp tính tuổi quy hoạch

Tuổi quy hoạch được xác định theo tinh thần Kết luận số 08-KL/TW, ngày 15/6/2021 của Bộ Chính trị về tuổi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử và Hướng dẫn số 06-HD/BTCTW, ngày 26/7/2021 của Ban Tổ chức Trung ương; hướng dẫn số 05-HD/BTCTU ngày 08/3/2022 của Ban Tổ chức Thành ủy hướng dẫn một số nội dung tuổi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, cụ thể như sau:

- Tuổi quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp bằng tuổi nghỉ hưu thực tế của cán bộ theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP, ngày 18/11/2020 của Chính phủ trừ đi tuổi của cán bộ tại thời điểm tính tuổi theo quy định phải còn ít nhất 01 nhiệm kỳ công tác (60 tháng) đối với đối tượng 1 và còn ít nhất 02 nhiệm kỳ (120 tháng) đối với đối tượng 2.

Thời điểm tính tuổi: Kế thừa cách tính thời điểm được quy định tại Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị, cụ thể:

+ Thời điểm tính tuổi quy hoạch các chức danh lãnh đạo cấp ủy trực thuộc Quận ủy nhiệm kỳ 2025-2030 là thời điểm tháng 4/2025, cấp quận tháng 6/2025.

+ Thời điểm tính tuổi quy hoạch các chức danh lãnh đạo các cơ quan Nhà nước nhiệm kỳ 2026 - 2031: Tháng 5/2026.

+ Thời điểm tính tuổi quy hoạch các chức danh lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội của nhiệm kỳ kế tiếp được xác định theo thời điểm đại hội các cấp của mỗi tổ chức nhiệm kỳ hiện tại cộng với 5 năm (60 tháng).

- Tuổi rà soát, bổ sung quy hoạch cho nhiệm kỳ hiện tại bằng tuổi nghỉ hưu thực tế của cán bộ theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP, ngày 18/11/2020 của Chính phủ trừ đi tuổi của cán bộ tại thời điểm rà soát, bổ sung quy hoạch phải còn ít nhất 72 tháng đối với đối tượng 1 và còn ít nhất 02 nhiệm kỳ (120 tháng) đối với đối tượng 2.

(Có Phụ lục 1 về xác định tuổi đối với các chức danh quy hoạch kèm theo)

7. Về hệ số, số lượng chức danh quy hoạch

- Hệ số quy hoạch cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp từ 1,0 - 1,5 lần so với số lượng theo quy định. Khi xây dựng quy hoạch lần đầu của nhiệm kỳ kế tiếp chỉ thực hiện từ 1,0 - 1,3 lần so với số lượng theo quy định; số dư còn lại dành ưu tiên lựa chọn cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ có phẩm chất, năng lực nổi trội để đưa vào quy hoạch ở các kỳ rà soát, bổ sung hàng năm.

Ví dụ:

- Đảng bộ phường A được xác định số lượng ủy viên ban chấp hành là 15 đồng chí; ủy viên ban thường vụ là 5 đồng chí. Số lượng quy hoạch tối đa sẽ là: (1) Ủy viên ban chấp hành: 15 đồng chí nhân với hệ số 1,3 thì tối đa sẽ là 19,5 người, làm tròn là 20 người; nhân hệ số 1,5 thì tối đa là 22,5 người, tính tròn 22 người (không làm tròn số lẻ số lượng tối đa để bảo đảm không vượt quá hệ số quy định); (2) Ủy viên ban thường vụ: 5 đồng chí nhân với hệ số 1,3 thì tối đa sẽ là 6,5 người, làm tròn thành 7; nhân hệ số 1,5 là 10,5 người, làm tròn thành 10 người.

- Chi bộ A được xác định số lượng chi ủy viên là 3 đồng chí. Số lượng quy hoạch tối đa là 3 nhân với hệ số 1,3 thì tối đa là 3,9 người, làm tròn 4 người.

- Số lượng chức danh quy hoạch lãnh đạo, quản lý:

+ Một chức danh lãnh đạo, quản lý quy hoạch không quá 3 người.

Ví dụ:

- Theo quy định Đảng ủy A có 2 phó bí thư Đảng ủy, số lượng quy hoạch tối đa là: 2 đồng chí nhân với 3 thì tối đa là 6 người.

- Phòng A có 2 Phó phòng, số lượng quy hoạch tối đa sẽ là: 2 đồng chí nhân với 3 thì tối đa là 6 người.

+ Một cán bộ quy hoạch không quá 3 chức danh ở cùng một cấp phê duyệt quy hoạch (không bao gồm chức danh ủy viên ban chấp hành, ủy viên ban thường vụ, ủy viên ủy ban kiểm tra cấp ủy các cấp).

Ví dụ: Đồng chí Nguyễn Văn B, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, chủ tịch UBMTTQ phường, nhiệm kỳ 2020 - 2025 được giới thiệu quy hoạch tối đa 3 chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Quận ủy quyết định phê duyệt quy hoạch (Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND phường).

8. Cơ cấu, tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ ở cấp phường và tương đương:

Phân đấu cơ cấu, tỷ lệ quy hoạch cấp ủy và các chức danh lãnh đạo chủ chốt theo hướng:

- Cán bộ nữ: Từ 20% trở lên, trong đó có cán bộ nữ quy hoạch các chức danh chủ chốt.

- Cán bộ trẻ (dưới 35 tuổi): Từ 15 % trở lên, trong đó quy hoạch chức danh phó bí thư đảng ủy, phó chủ tịch HĐND, phó chủ tịch UBND có cán bộ trẻ dưới 30 tuổi.

9. Quy trình quy hoạch

Thực hiện quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch nhiệm kỳ hiện tại và xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp theo Phụ lục 2 ban hành kèm theo Công văn này.

10. Đối với các trường hợp đương nhiên ra khỏi quy hoạch:

Cán bộ quá tuổi quy hoạch; cán bộ đã từ trần; cán bộ bị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên hoặc kết luận không đảm bảo tiêu chuẩn chính trị của chức danh quy hoạch thì đương nhiên ra khỏi quy hoạch.

Cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch ban hành quyết định đưa cán bộ đó ra khỏi quy hoạch, không phải thực hiện quy trình bổ phiếu theo quy định.

Đối với cán bộ bị thi hành kỷ luật, sau khi quyết định thi hành kỷ luật hết hiệu lực theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, cấp có thẩm quyền có thể xem xét việc quy hoạch theo quy định.

11. Về điều khoản chuyển tiếp

Đối với quy hoạch cấp ủy, cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2020-2025 và 2021-2026 của các chi, đảng bộ, cơ quan, đơn vị đã được Ban Thường vụ Quận ủy phê duyệt tại Quyết định số 387-QĐ/QU, ngày 22/9/2021 đến nay nếu không có sự biến động về nhân sự trong danh sách quy hoạch, không có nhu cầu bổ sung quy hoạch thì quy hoạch được phê duyệt vẫn còn giá trị. (không phải thực hiện quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch nhiệm kỳ 2020-2025 và 2021-2026).

12. Về cách tính nhiệm kỳ trong quy hoạch

- Đối với các chi, đảng bộ trực thuộc Quận ủy, các cơ quan tham mưu giúp việc Quận ủy: Nhiệm kỳ hiện tại (2020-2025); nhiệm kỳ kế tiếp (2025-2030).

- Đối với các phòng, ban chuyên môn và tương đương; các đơn vị sự nghiệp thuộc quận; các trường học Mầm non, Tiểu học THCS; HĐND, UBND các phường: Nhiệm kỳ hiện tại (2021-2026); nhiệm kỳ kế tiếp (2026-2031).

- Đối với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị quận:

+ MTTQ: Nhiệm kỳ hiện tại (2019-2024); nhiệm kỳ kế tiếp (2024-2029).

+ Hội LHPN: Nhiệm kỳ hiện tại (2021-2026); nhiệm kỳ kế tiếp (2026-2031).

+ Hội ND: Nhiệm kỳ hiện tại (2018-2023); nhiệm kỳ kế tiếp (2023-2028).

+ Hội CCB: Nhiệm kỳ hiện tại (2022-2027); nhiệm kỳ kế tiếp (2027-2032).

+ Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh: Nhiệm kỳ hiện tại (2022-2027); nhiệm kỳ kế tiếp (2027-2032).

III. HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ PHÊ DUYỆT QUY HOẠCH

Danh mục hồ sơ nhân sự quy hoạch thống nhất khổ giấy A4 và sắp xếp theo thứ tự sau:

1. Tờ trình và bảng tổng hợp kết quả kiểm phiếu ở các bước.

2. Sơ yếu lý lịch theo quy định hiện hành do cá nhân tự khai và cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ xác nhận; có dán ảnh màu khổ 4x6.

3. Nhận xét, đánh giá của các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị của cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ, về: (1) Phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết nội bộ và thực hiện các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; (2) Năng lực công tác và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; (3) Uy tín và triển vọng phát triển.

4. Bản kê khai tài sản, thu nhập theo mẫu ban hành kèm theo quy định hiện hành (có ký xác nhận của người kê khai và người nhận bản kê khai theo quy định).

5. Bản sao có giá trị pháp lý các văn bằng, chứng chỉ về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị... (có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền).

6. Số lượng hồ sơ: 02 bộ.

* Lưu ý: Các tài liệu nêu tại Mục 2, 3, 4, không quá 6 tháng tính đến thời điểm xem xét.

IV. QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG QUY HOẠCH

1. Căn cứ vào kết quả phê duyệt quy hoạch, tiêu chuẩn, điều kiện đối với chức danh quy hoạch và yêu cầu, nhiệm vụ, các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo kế hoạch luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng, tạo điều kiện để cán bộ phấn đấu, rèn luyện, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh quy hoạch theo quy định.

2. Việc đào tạo, bồi dưỡng, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử và sắp xếp, bố trí cán bộ phải căn cứ vào quy hoạch cán bộ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Định kỳ hằng năm, cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo việc rà soát, đánh giá chất lượng, cơ cấu nguồn cán bộ trong quy hoạch để kịp thời điều chỉnh, bổ sung quy hoạch theo quy định.

Các cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực thuộc quận có trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác quy hoạch cán bộ ở cấp mình và chỉ đạo, hướng dẫn cấp dưới xây dựng, thực hiện cho phù hợp với tình hình, yêu cầu thực tiễn, bảo đảm tổng thể, đồng bộ, chặt chẽ, dân chủ, công bằng, công tâm, khách quan, minh bạch đúng theo Quy định của Trung ương, Thành ủy, Quận ủy và nội dung hướng dẫn tại Công văn này./.

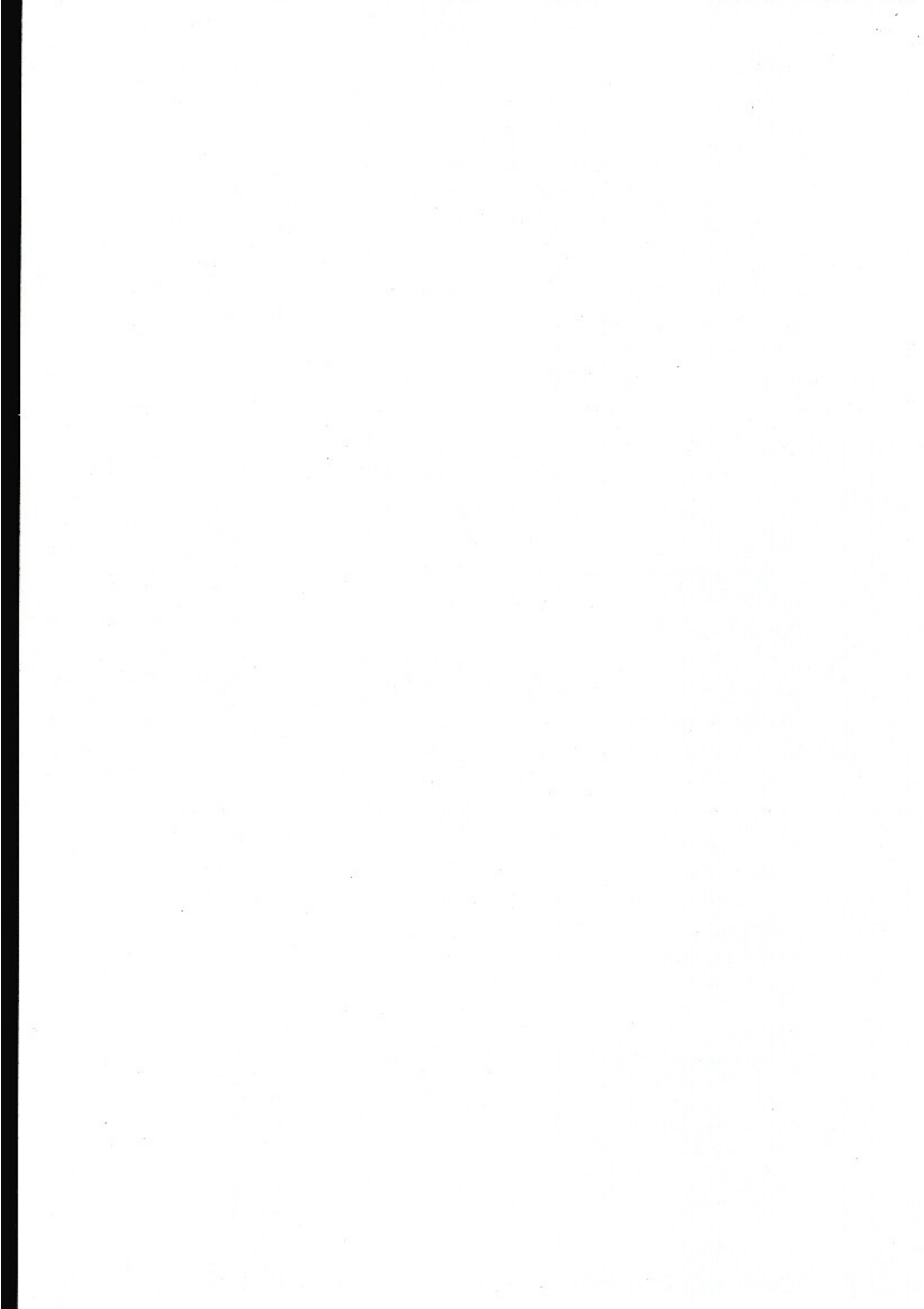
TRƯỞNG BAN

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Quận ủy (để b/c),
- Các chi, đảng bộ trực thuộc Quận ủy,
- MTTQ và các tổ chức chính trị- xã hội quận,
- Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị quận,
- Các trường MN, TH, THCS quận,
- Ban TCQU: + Các đ/c lãnh đạo Ban,
- + Chuyên viên,
- + Lưu VT Ban.



Phạm Văn Minh



PHỤ LỤC 1
XÁC ĐỊNH TUỔI ĐỐI VỚI CÁC CHỨC DANH QUY HOẠCH
(Kèm theo Công văn số 366-CV/BTCQU, ngày 11/3/2022
của Ban Tổ chức Quận ủy)

I. Tuổi quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp đối với đối tượng 1

1. Chức danh cấp ủy, lãnh đạo các ban, cơ quan của đảng, ủy ban kiểm tra các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030

Chức danh cấp ủy, lãnh đạo các ban, cơ quan của Đảng, ủy ban kiểm tra các cấp	Tuổi quy hoạch nhiệm kỳ 2025 - 2030	
	Nam	Nữ
Đảng ủy, chi bộ trực thuộc Quận ủy	Sinh từ tháng 4/1968 trở lại đây	Sinh từ tháng 01/1972 trở lại đây ¹
Các cơ quan tham mưu, giúp việc Quận ủy	Sinh từ tháng 6/1968 trở lại đây	Sinh từ tháng 02/1972 trở lại đây ²

2. Chức danh lãnh đạo, quản lý cơ quan nhà nước nhiệm kỳ 2026 – 2031

Chức danh lãnh đạo, quản lý cơ quan nhà nước các cấp (cùng một thời điểm)	Tuổi quy hoạch nhiệm kỳ 2026 - 2031	
	Nam	Nữ
	Sinh từ tháng 5/1969 trở lại đây ³	Sinh từ tháng 9/1972 trở lại đây ⁴

3. Chức danh lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội (xác định theo thời điểm đại hội các cấp của mỗi tổ chức nhiệm kỳ hiện tại cộng với 60 tháng).

(1)- Chức danh lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc Việt Nam nhiệm kỳ 2024-2029 (cấp phường tháng 03/2024, cấp quận tháng 05/2024).

¹ Ví dụ 1: Đồng chí Nguyễn Thị A (nữ) sinh tháng 01/1972, thì tuổi nghỉ hưu thực tế theo Nghị định 135 là 58 tuổi 4 tháng - 53 tuổi 3 tháng (tuổi tại thời điểm đại hội cấp phường tháng 4/2025) = 5 năm 01 tháng công tác (nếu tính sinh tháng 12/1971, thì thiếu 04 tháng).

² Ví dụ 2: Đồng chí Nguyễn Thị B (nữ) sinh tháng 02/1972, thì tuổi nghỉ hưu thực tế theo Nghị định 135 là 58 tuổi 4 tháng - 53 tuổi 4 tháng (tuổi tại thời điểm đại hội cấp Quận tháng 6/2025) = 5 năm công tác.

³ Ví dụ 3: Đồng chí Nguyễn Văn C (nam) sinh tháng 5/1969, thì tuổi nghỉ hưu thực tế theo Nghị định 135 là 62 tuổi - 57 tuổi (tuổi thực tế tại thời điểm bầu cử Quốc hội, HĐND tháng 5/2026) = 5 năm công tác.

⁴ Ví dụ 4: Đồng chí Nguyễn Thị B (nữ) sinh tháng 9/1972, thì tuổi nghỉ hưu thực tế theo Nghị định 135 là 58 tuổi 8 tháng - 53 tuổi 8 tháng (tuổi tại thời điểm bầu cử Quốc hội, HĐND tháng 5/2026) = 5 năm công tác.

Chức danh lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc các cấp	Tuổi quy hoạch nhiệm kỳ 2024-2029	
	Nam	Nữ
Phường	Sinh từ tháng 3/1967 trở lại đây	Sinh từ tháng 5/1971 trở lại đây ⁵
Quận	Sinh từ tháng 5/1967 trở lại đây ⁶	Sinh từ tháng 5/1971 trở lại đây ⁷

(2). Chức danh lãnh đạo Hội Liên hiệp Phụ nữ nhiệm kỳ 2026-2031 (cấp phường tháng 4/2026, cấp quận tháng 6/2026).

Chức danh lãnh đạo Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp	Tuổi quy hoạch nhiệm kỳ 2026-2031 (đối với cấp xã, huyện, thành phố)
Phường	Sinh từ tháng 9/1972 trở lại đây ⁸
Quận	Sinh từ tháng 10/1972 trở lại đây ⁹

(3). Chức danh lãnh đạo Liên đoàn Lao động nhiệm kỳ 2023-2028 (cấp Phường tháng 6/2023, cấp Quận tháng 9/2023).

Chức danh lãnh đạo Liên đoàn Lao động các cấp	Tuổi quy hoạch nhiệm kỳ 2023-2028	
	Nam	Nữ
Cơ sở	Sinh từ tháng 6/1966 trở lại đây	Sinh từ tháng 10/1970 trở lại đây ¹⁰
Quận	Sinh từ tháng 9/1966 trở lại đây	Sinh từ tháng 1/1971 trở lại đây ¹¹

⁵ Ví dụ 5: Đồng chí Nguyễn Thị N (nữ) sinh tháng 5/1971, thì tuổi nghỉ hưu thực tế theo Nghị định 135 là 58 tuổi - 52 tuổi 10 tháng (tuổi tại thời điểm đại hội cấp Phường tháng 3/2024) = 5 năm 02 tháng công tác (nếu tính sinh tháng 4/1971, thì thiếu 03 tháng).

⁶ Ví dụ 6: Đồng chí Nguyễn Văn C (nam) sinh tháng 5/1967, thì tuổi nghỉ hưu thực tế theo Nghị định 135 là 62 tuổi - 57 tuổi (tuổi tại thời điểm đại hội cấp huyện tháng 5/2024) = 5 năm công tác.

⁷ Ví dụ 7: Đồng chí Nguyễn Thị M (nữ) sinh tháng 5/1971, thì tuổi nghỉ hưu thực tế theo Nghị định 135 là 58 tuổi - 53 tuổi (tuổi tại thời điểm đại hội cấp Quận tháng 5/2024) = 5 năm công tác.

⁸ Ví dụ 8: Đồng chí Nguyễn Thị N (nữ) sinh tháng 9/1972, thì tuổi nghỉ hưu thực tế theo Nghị định 135 là 58 tuổi 8 tháng - 53 tuổi 7 tháng (tuổi tại thời điểm đại hội cấp phường tháng 4/2026) = 5 năm 1 tháng công tác (nếu tính sinh tháng 8/1972, thì thiếu 04 tháng).

⁹ Ví dụ 12: Đồng chí Nguyễn Thị N (nữ) sinh tháng 10/1972, thì tuổi nghỉ hưu thực tế theo Nghị định 135 là 58 tuổi 8 tháng - 53 tuổi 8 tháng (tuổi tại thời điểm đại hội cấp Quận tháng 6/2026) = 5 năm công tác.

¹⁰ Ví dụ 9: Đồng chí Nguyễn Thị T (nữ) sinh tháng 10/1970, thì tuổi nghỉ hưu thực tế theo Nghị định 135 là 57 tuổi 8 tháng - 52 tuổi 8 tháng (tuổi tại thời điểm đại hội cấp Phường tháng 6/2023) = 5 năm công tác.

(4). Chức danh lãnh đạo Hội Nông dân nhiệm kỳ 2023-2028 (cấp phường tháng 5/2023, cấp quận tháng 6/2023).

Chức danh lãnh đạo Hội Nông dân các cấp	Tuổi quy hoạch nhiệm kỳ 2023-2028	
	Nam	Nữ
Phường	Sinh từ tháng 5/1966 trở lại đây	Sinh từ tháng 9/1970 trở lại đây ¹²
Quận	Sinh từ tháng 6/1966 trở lại đây	Sinh từ tháng 10/1970 trở lại đây ¹³

(5). Chức danh lãnh đạo Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh nhiệm kỳ 2027-2032 (cấp Phường tháng 5/2027, cấp Quận tháng 8/2027).

Độ tuổi quy hoạch đối với các chức danh cán bộ Đoàn ở các cấp: Căn cứ Quyết định số 289-QĐ/TW, ngày 08/02/2010 của Ban Bí thư và Hướng dẫn của Ban Bí thư Trung ương Đoàn, Thành Đoàn, Quận Đoàn để thực hiện.

II. Tuổi rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm đối với cả 2 đối tượng

Việc xác định độ tuổi rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ kế tiếp và nhiệm kỳ hiện tại tại cơ bản thực hiện như phương pháp tính nêu tại mục 7, phần II của Hướng dẫn. Vào thời điểm rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ kế tiếp, cán bộ phải còn thời gian công tác ít nhất 1 nhiệm kỳ (60 tháng) đối với đối tượng 1 và ít nhất 2 nhiệm kỳ (120 tháng) đối với đối tượng 2; đối với rà soát bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, cán bộ phải còn thời gian công tác ít nhất 72 tháng đối với đối tượng 1 và ít nhất 120 tháng đối với đối tượng 2.

¹¹ Ví dụ 10: Đồng chí Nguyễn Thị T (nữ) sinh tháng 01/1971 thì tuổi nghỉ hưu thực tế theo Nghị định 135 là 57 tuổi 8 tháng - 52 tuổi 8 tháng (tuổi tại thời điểm đại hội cấp quận tháng 9/2023) = 5 năm công tác.

¹² Ví dụ 12: Đồng chí Nguyễn Thị D (nữ) sinh tháng 09/1970, thì tuổi nghỉ hưu thực tế theo Nghị định 135 là 57 tuổi 8 tháng - 52 tuổi 8 tháng (tuổi tại thời điểm đại hội cấp phường tháng 5/2023) = 5 năm công tác.

¹³ Ví dụ 13: Đồng chí Nguyễn Thị D (nữ) sinh tháng 10/1970, thì tuổi nghỉ hưu thực tế theo Nghị định 135 là 57 tuổi 8 tháng - 52 tuổi 8 tháng (tuổi tại thời điểm đại hội cấp quận tháng 6/2023) = 5 năm công tác.

PHỤ LỤC 2

Quy trình nhân sự quy hoạch cấp ủy, cán bộ lãnh đạo diện Quận ủy quản lý
(Kèm theo Công văn số 366-CV/QU, ngày 11/3/2022 của Ban Tổ chức Quận ủy)

I. Quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch nhiệm kỳ hiện tại và xây dựng quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ kế tiếp từ nguồn nhân sự tại chỗ

1. Đối với đảng ủy phường

Bước 1: Khảo sát, đánh giá chuẩn bị nguồn cán bộ dự kiến phát hiện, giới thiệu quy hoạch.

Căn cứ Quy định của Trung ương, Thành ủy, Quận ủy, hướng dẫn của Ban Tổ chức Quận ủy về công tác quy hoạch cán bộ và cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ theo quy định; trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ và yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương. Ban thường vụ đảng ủy tiến hành rà soát, đánh giá nguồn cán bộ để dự kiến danh sách nguồn nhân sự cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện quy hoạch cấp ủy, các chức danh lãnh đạo, quản lý theo quy định để báo cáo tại hội nghị đảng ủy lần 1.

Bước 2: Tổ chức hội nghị đảng ủy (lần 1).

Trên cơ sở báo cáo của ban thường vụ đảng ủy, ban chấp hành đảng bộ thảo luận, phân tích và thực hiện các nội dung sau:

(1). Biểu quyết đưa ra khỏi quy hoạch ban chấp hành, ban thường vụ đảng ủy và các chức danh cán bộ lãnh đạo chủ chốt phường nhiệm kỳ 2020 - 2025; 2021 - 2026 đối với các trường hợp không đủ điều kiện, tiêu chuẩn.

(2). Thống nhất danh sách nhân sự bổ sung quy hoạch ban chấp hành, ban thường vụ đảng ủy và các chức danh cán bộ lãnh đạo chủ chốt phường nhiệm kỳ 2020 - 2025; 2021 - 2026.

(3). Thống nhất danh sách nguồn nhân sự quy hoạch ban chấp hành, ban thường vụ đảng ủy và các chức danh cán bộ lãnh đạo chủ chốt phường nhiệm kỳ 2025 - 2030; 2026 - 2031 để trình các hội nghị xem xét, phát hiện, giới thiệu quy hoạch.

Bước 3: Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy ý kiến phát hiện, giới thiệu nhân sự bổ sung quy hoạch của nhiệm kỳ hiện tại và nguồn nhân sự quy hoạch của nhiệm kỳ kế tiếp (bằng phiếu kín).

(1) Thành phần:

Các đồng chí Ủy viên đảng ủy; chủ tịch, phó chủ tịch HĐND, UBND phường; chủ tịch, phó chủ tịch ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội phường; bí thư, phó bí thư các chi bộ trực thuộc; tổ trưởng các tổ dân phố; công chức phường.

(Hội nghị chỉ được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số đại biểu được triệu tập có mặt)

(2) Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% trở lên so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

(Kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị)

Bước 4: Tổ chức hội nghị ban thường vụ đảng ủy.

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3, ban thường vụ đảng ủy tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự bổ sung quy hoạch của nhiệm kỳ hiện tại và quy hoạch của nhiệm kỳ kế tiếp (bằng phiếu kín).

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

(Kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị)

Bước 5: Tổ chức hội nghị ban chấp hành đảng bộ (lần 2).

Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ theo quy định; đồng thời, trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương và kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3 và bước 4, ban chấp hành đảng bộ tiến hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để đưa vào danh sách đề nghị phê duyệt bổ sung quy hoạch của nhiệm kỳ hiện tại và quy hoạch của nhiệm kỳ kế tiếp.

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định.

Trường hợp có từ 2 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50%, thì đồng chí bí thư đảng ủy phường xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự.

(Kết quả kiểm phiếu công bố tại hội nghị)

2. Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội quận

Bước 1: Khảo sát, đánh giá và chuẩn bị nguồn cán bộ dự kiến phát hiện, giới thiệu quy hoạch.

Căn cứ Quy định của Trung ương, Thành ủy, Quận ủy, hướng dẫn của Ban Tổ chức Quận ủy về công tác quy hoạch cán bộ và cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ theo quy định; trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ và yêu cầu nhiệm vụ chính trị của từng đơn vị. Ban thường trực UBMTTQ; ban thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội quận tiến hành rà soát, đánh giá nguồn cán bộ để dự kiến danh sách nguồn nhân sự cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện quy hoạch các chức danh lãnh đạo theo quy định để báo cáo tại hội nghị tập thể lãnh đạo lần 1.

Bước 2: Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo lần 1 (Đối với MTTQ là Ủy ban MTTQ quận; các tổ chức chính trị - xã hội là ban chấp hành).

Tập thể lãnh đạo thảo luận, phân tích và thực hiện các nội dung sau:

(1). Biểu quyết đưa ra khỏi quy hoạch nhiệm kỳ hiện tại đối với các trường hợp không còn đủ điều kiện, tiêu chuẩn.

(2). Thông qua danh sách nhân sự bổ sung quy hoạch các chức danh lãnh đạo nhiệm kỳ hiện tại.

(3). Thông qua danh sách nguồn nhân sự quy hoạch các chức danh lãnh đạo của nhiệm kỳ kế tiếp để trình các hội nghị xem xét, phát hiện, giới thiệu quy hoạch.

Bước 3: Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy ý kiến phát hiện, giới thiệu nhân sự bổ sung quy hoạch của nhiệm kỳ hiện tại và quy hoạch của nhiệm kỳ kế tiếp (bằng phiếu kín).

(1) Thành phần:

- *Đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận:* Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận; chủ tịch, phó chủ tịch ủy ban MTTQ Việt Nam các phường.

- *Đối với các tổ chức chính trị - xã hội quận:* Ủy viên ban chấp hành; cấp trưởng, cấp phó của các tổ chức chính trị - xã hội trực thuộc.

(Hội nghị chỉ được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số đại biểu được triệu tập có mặt)

(2) Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% trở lên so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

(Kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị)

Bước 4: Tổ chức lấy ý kiến của Chi ủy Chi bộ Khối cơ quan Dân vận.

(1) Thành phần hội nghị:

- *Đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận:* Ban Thường trực MTTQ; Chi ủy Chi bộ Khối cơ quan Dân vận.

- *Đối với các tổ chức chính trị - xã hội quận:* Ủy viên ban thường vụ; Chi ủy Chi bộ Khối cơ quan Dân vận.

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3, hội nghị tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự bổ sung quy hoạch của nhiệm kỳ hiện tại và quy hoạch của nhiệm kỳ kế tiếp (bằng phiếu kín).

(2). Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

(Kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị)

Bước 5: Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 2).

Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ theo quy định; đồng thời, trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của đơn vị và kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3 và

bước 4, tập thể lãnh đạo tiến hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để đưa vào danh sách đề nghị phê duyệt bổ sung quy hoạch của nhiệm kỳ hiện tại và quy hoạch của nhiệm kỳ kế tiếp.

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định.

Trường hợp có từ 2 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50%, thì người đứng đầu xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự.

(Kết quả kiểm phiếu công bố tại hội nghị)

3. Đối với các phòng, ban, ngành và tương đương; các trường học thuộc quận: Quy hoạch cấp trưởng, cấp phó

Bước 1: Khảo sát, đánh giá và chuẩn bị nguồn cán bộ dự kiến phát hiện, giới thiệu quy hoạch.

Căn cứ Quy định của Trung ương, Thành ủy, Quận ủy, hướng dẫn của Ban Tổ chức Quận ủy về công tác quy hoạch cán bộ và cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ theo quy định; trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ và yêu cầu nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị tiến hành rà soát, đánh giá nguồn cán bộ để dự kiến danh sách nguồn nhân sự cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện quy hoạch các chức danh lãnh đạo theo quy định để báo cáo tại hội nghị tập thể lãnh đạo lần 1.

Bước 2: Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo lần 1

* Thành phần:

- *Đối với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Quận ủy:* Cấp trưởng, cấp phó và ủy viên chi ủy.

- *Đối với các phòng, ban chuyên môn và tương đương thuộc UBND quận:* Cấp trưởng, cấp phó, ủy viên chi ủy và chủ tịch công đoàn.

- *Đối với các trường học:* Cấp trưởng, cấp phó, ủy viên chi ủy, chủ tịch công đoàn, tổ trưởng chuyên môn; bí thư đoàn.

Tập thể lãnh đạo thảo luận, phân tích và thực hiện các nội dung sau:

(1). Biểu quyết đưa ra khỏi quy hoạch các chức danh lãnh đạo của nhiệm kỳ hiện tại đối với các trường hợp không còn đủ điều kiện, tiêu chuẩn.

(2). Thông qua danh sách nhân sự bổ sung quy hoạch các chức danh lãnh đạo của nhiệm kỳ hiện tại.

(3). Thông qua danh sách nguồn nhân sự quy hoạch các chức danh lãnh đạo của nhiệm kỳ kế tiếp để trình các hội nghị xem xét, phát hiện, giới thiệu quy hoạch.

Bước 3: Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy ý kiến phát hiện, giới thiệu nhân sự bổ sung quy hoạch cán bộ của nhiệm kỳ hiện tại và quy hoạch của nhiệm kỳ kế tiếp (bằng phiếu kín).

(1) Thành phần: Toàn thể cán bộ công chức, viên chức, người lao động của đơn vị.

(Hội nghị chỉ được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số đại biểu được triệu tập có mặt)

(2) Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% trở lên so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

(Kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị)

Bước 4: Tổ chức lấy ý kiến của Chi bộ.

(1) Thành phần hội nghị: Toàn thể đảng viên của chi bộ.

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3, hội nghị tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự bổ sung quy hoạch của nhiệm kỳ hiện tại và quy hoạch của nhiệm kỳ kế tiếp (bằng phiếu kín).

(2). Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

(Kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị)

Bước 5: Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 2).

Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ theo quy định; đồng thời, trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của đơn vị và kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3 và bước 4, tập thể lãnh đạo tiến hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để đưa vào danh sách đề nghị phê duyệt bổ sung quy hoạch của nhiệm kỳ hiện tại và quy hoạch của nhiệm kỳ kế tiếp.

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định.

Trường hợp có từ 2 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50%, thì người đứng đầu xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự.

(Kết quả kiểm phiếu công bố tại hội nghị)

4. Đối với các Đảng bộ trực thuộc Quận ủy (trừ đảng ủy phường): Quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ (nếu có); Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy

Bước 1: Khảo sát, đánh giá và chuẩn bị nguồn cán bộ dự kiến phát hiện, giới thiệu quy hoạch.

Căn cứ Quy định của Trung ương, Thành ủy, Quận ủy, hướng dẫn của Ban Tổ chức Quận ủy về công tác quy hoạch cán bộ và cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ theo quy định; trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ và yêu cầu nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị. Ban thường vụ Đảng ủy, thường trực đảng ủy (nơi không có BTV) tiến hành rà soát, đánh giá nguồn cán bộ để dự kiến danh sách nguồn nhân sự cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện quy hoạch cấp ủy, các chức danh lãnh đạo theo quy định để báo cáo tại hội nghị tập thể lãnh đạo lần 1.

Bước 2: Tổ chức hội nghị ban chấp hành đảng bộ (lần 1)

Ban chấp hành đảng bộ thảo luận, phân tích nguồn nhân sự theo đề xuất của ban thường vụ đảng ủy; thường trực đảng ủy (nơi không có BTV) và thực hiện các nội dung sau:

(1). Biểu quyết đưa ra khỏi quy hoạch cấp ủy, các chức danh lãnh đạo nhiệm kỳ hiện tại đối với các trường hợp không còn đủ điều kiện, tiêu chuẩn.

(2). Thông qua danh sách nhân sự bổ sung quy hoạch cấp ủy, các chức danh lãnh đạo nhiệm kỳ hiện tại.

(3). Thông qua danh sách nguồn nhân sự quy hoạch cấp ủy, các chức danh lãnh đạo của nhiệm kỳ kế tiếp để trình các hội nghị xem xét, phát hiện, giới thiệu quy hoạch.

Bước 3: Tổ chức hội nghị ban chấp hành đảng ủy mở rộng để lấy ý kiến phát hiện, giới thiệu nhân sự bổ sung quy hoạch của nhiệm kỳ hiện tại và quy hoạch của nhiệm kỳ kế tiếp (bằng phiếu kín).

(1) Thành phần: Các đồng chí ủy viên ban chấp hành đảng bộ, lãnh đạo đơn vị; trưởng, phó các phòng, ban, đơn vị trực thuộc; bí thư, phó bí thư các chi bộ trực thuộc; cấp trưởng, cấp phó các đoàn thể cùng cấp.

(Hội nghị chỉ được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số đại biểu được triệu tập có mặt)

(2) Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% trở lên so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

(Kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị)

Bước 4: Tổ chức hội nghị ban thường vụ đảng ủy (Thường trực Đảng ủy) và lãnh đạo đơn vị giới thiệu nguồn nhân sự quy hoạch.

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3, hội nghị tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự bổ sung quy hoạch của nhiệm kỳ hiện tại và quy hoạch của nhiệm kỳ kế tiếp (bằng phiếu kín).

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

(Kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị)

Bước 5: Tổ chức hội nghị ban chấp hành đảng bộ (lần 2).

Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ theo quy định; đồng thời, trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của đơn vị và kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3 và bước 4, ban chấp hành đảng bộ tiến hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để đưa vào danh sách đề nghị phê duyệt bổ sung quy hoạch của nhiệm kỳ hiện tại và quy hoạch của nhiệm kỳ kế tiếp.

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định.

Trường hợp có từ 2 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50%, thì đồng chí bí thư đảng ủy xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự.

(Kết quả kiểm phiếu công bố tại hội nghị)

5. Đối với các chi bộ trực thuộc Quận ủy: Quy hoạch chi ủy (nếu có); bí thư, phó bí chi bộ

Bước 1: Khảo sát, đánh giá và chuẩn bị nguồn cán bộ dự kiến phát hiện, giới thiệu quy hoạch.

Căn cứ Quy định của Trung ương, Thành ủy, Quận ủy, hướng dẫn của Ban Tổ chức Quận ủy về công tác quy hoạch cán bộ và cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ theo quy định; trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ và yêu cầu nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị. Chi ủy chi bộ; bí thư, phó bí thư (nơi không có chi ủy) tiến hành rà soát, đánh giá nguồn cán bộ để dự kiến danh sách nguồn nhân sự cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện quy hoạch cấp ủy, các chức danh lãnh đạo theo quy định để báo cáo tại hội nghị chi bộ lần 1.

Bước 2: Tổ chức hội nghị chi bộ (lần 1)

Chi bộ thảo luận, phân tích nguồn nhân sự theo đề xuất của chi ủy hoặc bí thư, phó bí thư (nơi không có chi ủy) và thực hiện các nội dung sau:

(1). Biểu quyết đưa ra khỏi quy hoạch chi ủy (nếu có), các chức danh lãnh đạo chi bộ nhiệm kỳ hiện tại đối với các trường hợp không còn đủ điều kiện, tiêu chuẩn.

(2). Thông qua danh sách nhân sự bổ sung quy hoạch chi ủy (nếu có), các chức danh lãnh đạo chi bộ nhiệm kỳ hiện tại.

(3). Thông qua danh sách nguồn nhân sự quy hoạch chi ủy (nếu có), các chức danh lãnh đạo chi bộ của nhiệm kỳ kế tiếp để trình các hội nghị xem xét, phát hiện, giới thiệu quy hoạch.

Bước 3: Tổ chức hội nghị chi bộ mở rộng

(1). Thành phần: Các đồng chí đảng viên trong chi bộ; lãnh đạo cơ quan, đơn vị; cấp trưởng, cấp phó các đoàn thể cùng cấp.

(Hội nghị chỉ được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số đại biểu được triệu tập có mặt)

(2) Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% trở lên so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

(Kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị)

Bước 4: Tổ chức hội nghị chi ủy chi bộ hoặc bí thư, phó bí thư (nơi không có chi ủy) và lãnh đạo cơ quan, đơn vị.

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3, hội nghị tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự bổ sung quy hoạch chi ủy, các chức danh lãnh đạo chi bộ của nhiệm kỳ hiện tại và quy hoạch của nhiệm kỳ kế tiếp (bằng phiếu kín).

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

(Kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị)

Bước 5: Tổ chức hội nghị chi bộ (lần 2).

Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ theo quy định; đồng thời, trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của đơn vị và kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3 và bước 4, chi bộ tiến hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để đưa vào danh sách đề nghị phê duyệt bổ sung quy hoạch chi ủy, các chức danh lãnh đạo chi bộ của nhiệm kỳ hiện tại và quy hoạch của nhiệm kỳ kế tiếp.

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định.

Trường hợp có từ 2 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50%, thì đồng chí bí thư chi bộ xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự.

(Kết quả kiểm phiếu công bố tại hội nghị)

II. Quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm đối với nguồn nhân sự từ nơi khác

Bước 1: Chuẩn bị và xác định nguồn quy hoạch.

Căn cứ cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ theo quy định; đồng thời, trên cơ sở kết quả phê duyệt quy hoạch cán bộ, các cấp ủy, tập thể lãnh đạo các cơ quan, đơn vị (nêu tại bước 1 Quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch nhiệm kỳ hiện tại và xây dựng quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ kế tiếp từ nguồn nhân sự tại chỗ) thực hiện các công việc sau:

(1) Tiến hành rà soát, đánh giá nguồn cán bộ tại chỗ (trong quy hoạch và ngoài quy hoạch); trong đó, phân tích và xác định rõ cơ cấu, số lượng, chuyên ngành đào tạo, chức danh quy hoạch mà đơn vị còn thiếu nguồn nhân sự hoặc có nhưng chưa đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện, yêu cầu đặt ra cần giới thiệu bổ sung quy hoạch từ nguồn nhân sự từ nơi khác.

(2) nghiên cứu, đề xuất danh sách nguồn nhân sự từ nơi khác đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và yêu cầu nhiệm vụ của đơn vị.

Bước 2: Tổ chức hội nghị cấp ủy, tập thể lãnh đạo các cơ quan, đơn vị (nêu tại bước 2 Quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch nhiệm kỳ hiện tại và xây dựng quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ kế tiếp từ nguồn nhân sự tại chỗ)

Thảo luận, phân tích, xác định cơ cấu, số lượng chức danh quy hoạch đồng thời thông qua danh sách nguồn nhân sự từ nơi khác.

Bước 3: Trao đổi với nhân sự và lấy ý kiến tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi cán bộ công tác.

Cấp ủy, tập thể lãnh đạo gặp gỡ, trao đổi với nhân sự dự kiến giới thiệu quy hoạch; đồng thời, có văn bản lấy ý kiến của tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi cán bộ công tác về dự kiến chức danh quy hoạch; nhận xét, đánh giá đối với cán bộ và cung cấp hồ sơ nhân sự theo quy định.

Bước 4: Tổ chức hội nghị cấp ủy, tập thể lãnh đạo các cơ quan, đơn vị (nêu tại bước 5 Quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch nhiệm kỳ hiện tại và xây dựng quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ kế tiếp từ nguồn nhân sự tại chỗ)

Cấp ủy, tập thể lãnh đạo các cơ quan, đơn vị tiến hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để đưa vào danh sách đề nghị phê duyệt quy hoạch.

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định.

Trường hợp có từ 2 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50%, đồng chí bí thư cấp ủy, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự.

